

Số: 07/2023/QĐST-DS

Hoà Vang, ngày 05 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28/3/2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 178/2022/TLST-DS ngày 22/12/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP Đông N (S)**; Địa chỉ: Số 198 đường Trần Quang K, Phường L, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Dương Văn Đ** - chức vụ: Giám đốc xử lý nợ tố tụng miền Trung - Ngân hàng TMCP Đông N; Địa chỉ: Số 373 đường N, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (theo Giấy ủy quyền số 68/2022/UQ-SeABank ngày 14/01/2022 và Giấy ủy quyền số 19357/2022/UQ-SeABank ngày 14/11/2022).

+ *Bị đơn*: Ông **Trần Hữu H**, sinh năm: 1985 và bà **Ngô Thị Thúy H**, sinh năm: 1995; Cùng địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 27/3/2023, số tiền ông Trần Hữu H và bà Ngô Thị Thúy H xác định nợ và phải trả Ngân hàng TMCP Đông N (S) là: 592.453.744 đồng (năm trăm chín mươi triệu hai triệu, bốn trăm năm mươi ba nghìn, bảy trăm bốn mươi bốn đồng), trong đó nợ gốc là: 525.000.000 đồng, nợ lãi là: 67.453.744 đồng, cụ thể:

+ Hợp đồng cho vay theo Hạn mức thấu chi số REF2204100006/HĐTD/DNG-NTTH ngày 18/02/2022 có khoản nợ là: 558.712.555 đồng (năm trăm năm mươi tám triệu, bảy trăm mười hai nghìn, năm trăm mười lăm đồng), trong đó nợ gốc là: 500.000.000 đồng, nợ lãi là 58.712.555 đồng.

+ Đơn đề nghị vay vốn và đề nghị kèm hợp đồng hạn mức, phát hành thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 25/01/2022 có khoản nợ là:

33.741.189 đồng (ba mươi ba triệu, bảy trăm bốn mươi một nghìn, một trăm tám mươi chín đồng), trong đó nợ gốc là 25.000.000 đồng, nợ lãi là 8.741.189 đồng.

Đồng thời còn phải tiếp tục trả số tiền nợ lãi tiếp theo tính từ ngày 28/3/2023 theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay theo hạn mức thấu chi số REF2204100006/HĐTD/DNG-NTTH ngày 18/02/2022 và Đơn đề nghị vay vốn và đề nghị kiêm hợp đồng hạn mức, phát hành thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 25/01/2022 cho đến khi trả xong nợ.

* Phương thức trả nợ như sau: Trả trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 28/3/2023 cho đến ngày 11/5/2023.

2. Trường hợp đến hết ngày 11/5/2023 mà ông Trần Hữu H và bà Ngô Thị Thúy H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 44, tờ bản đồ số 62, diện tích 951m², địa chỉ thôn 5, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tại Giấy chứng quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BO 567115 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 12/7/2013 được chỉnh lý, biến động đứng tên ông Trần Hữu H tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Hòa Vang vào ngày 04/12/2019 và qua xem xét thẩm định tại chỗ ngày 23/02/2023 trên thửa đất có các tài sản gồm: 01 ngôi nhà cấp 4, có diện tích xây dựng và diện tích sử dụng 40,5m², số tầng 01, kết cấu tường gạch, mái tôn, nền xi măng (theo giấy chứng nhận) và 01 ngôi nhà 02 tầng (cấp 4), có diện tích xây dựng 107,6m² và diện tích sử dụng 215m², cấu trúc: Tường xây, sàn đúc, nền gạch men được phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank).

Sau khi ông Trần Hữu H, bà Ngô Thị Thúy H trả xong nợ thì Ngân hàng TMCP Đông N (S) phải có nghĩa vụ trả lại bản gốc giấy chứng nhận trên cho ông Trần Hữu H, bà Ngô Thị Thúy H.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: 13.849.000 đồng (mười ba triệu, tám trăm bốn mươi chín đồng), ông Trần Hữu H và bà Ngô Thị Thúy H chịu.

+ Ngân hàng TMCP Đông N (S) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.181.924 đồng (mười ba triệu, một trăm tám mươi một nghìn, chín trăm hai mươi bốn đồng) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009032 ngày 20/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), ông Trần Hữu H và bà Ngô Thị Thúy H có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đông N (S).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hoài Sơn